

BẢNG GIÁ NIÊM YẾT

STT	Mã Hàng	Tên hàng hoá	Tên thương mại	Quy cách	DVT	Hãng/ Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Giá niêm yết (VND)	Công ty niêm yết
1	DP 3704-1601-1 E	Xét nghiệm sàng lọc dị ứng "Atopy Venezuela"	EUROLINE Atopy "Venezuela 1" (IgE)	16 strips	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	20.189.400	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
2	FA 112d-1005-6	Xét nghiệm sàng lọc tự kháng thể viêm não tự miễn	IIFT: Autoimmune Encephalitis Mosaic 6	50 test/ hộp	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	138.600.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
3	DL 1590-1601-23 G	ANA 23 profile test (sàng lọc và định danh đồng thời 23 loại kháng thể kháng nhân bằng thanh sắc ký miễn dịch)	EUROLINE ANA Profile 23 (IgG)	16 strips	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	15.312.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
4	DL 1530-1601-8 G	Xét nghiệm sàng lọc và chẩn đoán 18 tự kháng thể lớp IgG trong nhóm bệnh nhược cơ và hội chứng chông lấp	EUROLINE Autoimmune Inflammatory Myopathies 16 Ag et cN-1A et HMGCR (IgG)	16 strips	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	24.874.960	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
5	FA 1201-1005-13	Xét nghiệm sàng lọc kháng thể tự miễn trong bệnh u hạt	IIFT: Granulocyte Mosaic 13	50 test/ hộp	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	15.465.450	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
6	FA 1512-1005-1	Cell nuclei (ANA global test)	IIFT Mosaic: Hep-20-10/Liver (Monkey)	50 test/ hộp	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	5.747.500	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
7	FA 1128-1005-1	Xét nghiệm sàng lọc tự kháng thể viêm thần kinh trung ương	IIFT: NMOSD Screen 1	50 test/ hộp	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	99.450.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
8	DL 1111-1601-7 G	Xét nghiệm sàng lọc các tự kháng thể amphiphysin, CV2, PNMA2 (Ma2/Ta), Ri, Yo, Hu, recoverin, SOX1, titin, zic4, GAD65 và Tr (DNER) trong bệnh u hạt thần kinh	EUROLINE Paraneoplastic Neurologic Syndromes 12 Ag (IgG)	16 strips	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	30.735.705	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
9	FA 1300-1005-9	Xét nghiệm chẩn đoán bộ kháng thể gan tự miễn	IIFT: Liver Mosaic 9	50 test/ hộp	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	22.000.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
10	FA 112d-1005-51	Xét nghiệm sàng lọc receptor kháng thể Glutamate	Anti-Glutamate receptor (type NMDA) IIIFT	50 test/ hộp	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	43.890.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
11	DL 1200-1601-3 G	Hóa chất xét nghiệm chẩn đoán bệnh u hạt tự miễn	EUROLINE Anti-MPO, -PR3 and GBM (IgG)	16 strips	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	8.426.880	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
12	DL 1300-1601-3 G	Xét nghiệm chẩn đoán bệnh viêm gan tự miễn	EUROLINE Liver Profile (IgG)	16 strips	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	8.448.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
13	FA 1572-1005-1	Anti-dsDNA IIIFT	IIIFT: Crithidia luciliae sensitive (anti-dsDNA)	10 lam x 5 giếng	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	9.072.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
14	ZZ 9999-0110-R	Khay ủ phương pháp IIIFT	Reagent tray for IIIFT			Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	9.240.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
15	YG 0153-0101	Máy xét nghiệm dị ứng miễn dịch tự động	EUROBlotOne		Bộ	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Thụy Sĩ	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	3.000.000.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
16	YG 0015-0101	Máy xét nghiệm ELISA	Máy xét nghiệm Elisa , Model: EUROIMMUN Analyzer I-2P	1 Máy	Bộ	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Thụy Sĩ	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	2.290.000.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
17	YG 0151-0101	Máy xét nghiệm dị ứng tự miễn	EUROBlotMaster		Bộ	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Thụy Sĩ	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	1.000.000.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
18	ZD 1129-0101-1 G	Hóa chất bổ phụ xét nghiệm các tự kháng thể IgG bằng thanh sắc ký miễn dịch	Secondary reagents immunoblot (IgG)	1 reagent kit	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	6.142.400	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
19	FG000103	Máy xét nghiệm sinh hóa bán tự động AGD 2020	Máy xét nghiệm sinh hóa bán tự động AGD 2020	Main Instrument	Chiếc	AGD Biomedicals (P).Ltd / India	AGD Biomedicals (P).Ltd / India	99.000.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
20	FG000013	Bộ hóa chất xét nghiệm điện giải EL-120	ISEPAK	Calibrating solution A (350 mL); Calibrating solution B (150 mL); Reference solution (120 mL)	Hộp	AGD Biomedicals (P).Ltd / India	AGD Biomedicals (P).Ltd / India	12.000.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
21	FG000127	Điện cực Calci máy xét nghiệm điện giải EL-120	Calcium Electrode EL-120 (Điện cực Calcium Ca++)	1 Cái	Cái	AGD Biomedicals (P).Ltd / India	AGD Biomedicals (P).Ltd / India	6.900.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
22	PIOCL-0001	Cuvette máy đồng máu ClotQuant	Công do cho máy đồng máu Clotquant (Sample Cups for Coagulation)	300 cái/túi	Túi	Meril Diagnostics Pvt.Ltd / India	Meril Diagnostics Pvt.Ltd / India	2.541.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
23	AE 143-1030-2	Hóa chất bổ phụ	AP-labelled anti-human IgM (goat)	1x3mL	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	1.617.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
24	AE 142-1030-1	Hóa chất bổ phụ	AP-labelled anti-human IgG (goat)	1x3mL	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	1.617.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
25	1418 -0257	Xét nghiệm Định lượng Magie	Magnesium	4x40ml (KHÔNG THAM GIA THẦU QUY CÁCH NÀY)	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	4.600.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
26	1418 -1120	Xét nghiệm Ethanol	Ethanol	10x10ml (KHÔNG THAM GIA THẦU MẬT HĂNG NÀY)	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	8.890.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
27	1478 -1120	Xét nghiệm Ethanol	Ethanol Calibrator	2 x 5ml (KHÔNG THAM GIA THẦU MẬT HĂNG NÀY)	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	4.855.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
28	1478 -1125	Xét nghiệm Ethanol	Ethanol Control	2x2x5ml (KHÔNG THAM GIA THẦU MẬT HĂNG NÀY)	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	8.568.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
29	P700-1	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	Pictus 700 Clinical chemistry analyzer	1 Unit	Máy	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	2.050.000.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
30	P700-3	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động - tích hợp điện giải	Pictus 700 Clinical chemistry analyzer with ISE module	1 Unit	Máy	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	2.250.000.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
31	VA0000SL	Nước rửa máy sinh hóa Pictus	Cleaning Solution	6x2x250mL	Thùng	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	8.400.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
32	VA0002SL	Nước rửa máy sinh hóa Pictus	Additive for wash solution	2x250mL	Hộp	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	2.300.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
33	A3N-1	Máy xét nghiệm huyết học Aquarius 3	Máy xét nghiệm tổng phân tích huyết học. Model: Aquarius 3.	Unit	Cái	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	250.000.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
34	D1012	Dung dịch pha loãng máy huyết học Aquarius 3	Diatro•Dil-DIFF	20L	Thùng	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	1.848.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
35	D2011HK	Dung dịch ly giải máy huyết học Aquarius 3	Diatro•Lyse-Diff with Hardware Key	1L	Bình	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	3.430.350	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
36	D5011	Dung dịch rửa máy huyết học Aquarius 3	Diatro•Cleaner	1L	Bình	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	1.732.500	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
37	DN35004KIT	CHỈ THẤU KHI KHÔNG XIN UQ TM ĐUQC - Chất kiểm chuẩn huyết học (Aquarius 3)	Diacon 3 Hematology Control Set	Set 6 lo (Control Low 2x3ml, Control Normal 2x3ml, Control High 2x3ml)	Hộp	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	9.450.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
38	VA0000SL-3	Nước rửa máy sinh hóa Pictus	Additive for wash solution	1x250mL	Bình	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	1.320.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
39	VA0000SL-1	Nước rửa máy sinh hóa Pictus	Cleaning Solution	1x250mL	Bình	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	1.500.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed

40	10030352	Cuvette máy sinh hóa Pictus	Cuvette. Phụ kiện dùng cho Máy xét nghiệm sinh hóa (280 cái)	280 cái/hộp	Hộp	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	19.320.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
41	10035722	Vật tư	SP-Assembled filter 620nm	1 cái	Cái	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	7.121.978	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
42	10030469	Bóng đèn máy sinh hóa Pictus	Bóng đèn Halogen (12V, 20W). Phụ kiện dùng cho máy xét nghiệm sinh hóa	1 cái	Cái	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	5.500.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
43	VA0000SL-2	Nước rửa máy sinh hóa Pictus	Cleaning Solution	1x250mL	Bình	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	1.500.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
44	10030352-16	Cuvette máy sinh hóa Pictus	Cuvette. Phụ kiện dùng cho Máy xét nghiệm sinh hóa (16 cái)	16 cái/ bộ	Bộ	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	1.449.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
45	D5015	Dung dịch rửa máy huyết học Aquarius 3	Diatro•Cleaner	5L	Thùng	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	5.324.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
46	1578-0891	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm sinh hóa	Medi-Cal	12 x 5 mL	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	8.000.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
47	1578-0891-1	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm sinh hóa	Medi-Cal	5 mL (KHÔNG THAM GIA THẦU QUY CÁCH NÀY)	Lọ	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	693.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
48	1419-0160	Xét nghiệm Định lượng a-Amylase	a-AMYLASE	6 x 18 mL	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	6.800.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
49	1419-0152	Xét nghiệm Định lượng Direct Bilirubin	DIRECT BILIRUBIN	6 x 35 mL (R1) + 6 x 1.82 mL (R2)	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	2.772.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
50	1419-0142	Xét nghiệm Định lượng Total Bilirubin	TOTAL BILIRUBIN	6 x 40 mL (R1) + 6 x 10 mL (R2)	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	2.772.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
51	1578-0901-12	Chất kiểm chuẩn xét nghiệm sinh hóa mức 1	CLINICAL CHEMISTRY CONTROL LEV.1	12 x 5 mL	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	7.359.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
52	1578-0902-12	Chất kiểm chuẩn xét nghiệm sinh hóa mức 2	CLINICAL CHEMISTRY CONTROL LEV.2	12 x 5 mL	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	7.359.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
53	1478-1182	Chất hiệu chuẩn D-Dimer	D-DIMER CALIBRATOR	5 x 1 x 1 mL	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	23.100.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
54	1419-0018	Xét nghiệm Định lượng Glucose	GLUCOSE	6 x 34 mL (R1) + 6 x 12 mL (R2)	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	3.638.250	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
55	1578-1195-04	Chất kiểm chuẩn xét nghiệm miễn dịch mức 1	IMMUNOLOGY CONTROL 1	4 x 3 mL	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	12.474.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
56	1578-1196-04	Chất kiểm chuẩn xét nghiệm miễn dịch mức 2	IMMUNOLOGY CONTROL 2	4 x 3 mL	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	13.860.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
57	1578-1197-04	Chất kiểm chuẩn xét nghiệm miễn dịch mức 3	IMMUNOLOGY CONTROL 3	4 x 3 mL	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	18.503.100	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
58	1578-0901-12-1	Chất kiểm chuẩn xét nghiệm sinh hóa mức 1	CLINICAL CHEMISTRY CONTROL LEV.1	5 mL (KHÔNG THAM GIA THẦU QUY CÁCH NÀY)	Lọ	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	635.250	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
59	1578-0902-12-1	Chất kiểm chuẩn xét nghiệm sinh hóa mức 2	CLINICAL CHEMISTRY CONTROL LEV.2	5 mL (KHÔNG THAM GIA THẦU QUY CÁCH NÀY)	Lọ	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	635.250	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
60	1578-1195-04-1	Chất kiểm chuẩn xét nghiệm miễn dịch mức 1	IMMUNOLOGY CONTROL 1	3 mL (KHÔNG THAM GIA THẦU QUY CÁCH NÀY)	Lọ	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	3.118.500	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
61	1578-1196-04-1	Chất kiểm chuẩn xét nghiệm miễn dịch mức 2	IMMUNOLOGY CONTROL 2	3 mL (KHÔNG THAM GIA THẦU QUY CÁCH NÀY)	Lọ	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	3.465.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
62	1578-1197-04-1	Chất kiểm chuẩn xét nghiệm miễn dịch mức 3	IMMUNOLOGY CONTROL 3	3 mL (KHÔNG THAM GIA THẦU QUY CÁCH NÀY)	Lọ	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	5.139.750	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
63	D2011HK-2	Dung dịch ly giải máy huyết học Aquarius 3	Diatro•Lyse-Diff with Hardware Key	2x1L	Hộp	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	6.077.500	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
64	1478-0188-3	Chất kiểm chuẩn Protein Urine	MALB/UPROT CONTROL	2 x 3 mL (KHÔNG THAM GIA THẦU QUY CÁCH NÀY)	Bộ	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	2.016.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
65	1478-0188-31	Chất kiểm chuẩn Protein Urine	MALB/UPROT CONTROL	3 mL (KHÔNG THAM GIA THẦU QUY CÁCH NÀY)	Lọ	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	992.250	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
66	1478-0188-32	Chất kiểm chuẩn Protein Urine	MALB/UPROT CONTROL	3 mL (KHÔNG THAM GIA THẦU QUY CÁCH NÀY)	Lọ	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	992.250	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
67	DN35004	CHỈ THÀU KHI KHÔNG XIN UQ TM ĐƯỢC -Chất kiểm chuẩn huyết học (Aquarius 3)	Diacon 3 Hematology Control Set	Set 3 lọ (Control Low 3ml; Control Normal 3ml; Control High 3ml)	Set	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	5.000.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
68	VA0000SL	Xét nghiệm	Cleaning Solution	2x250mL	Hộp	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	2.200.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
69	A5-1	Máy xét nghiệm huyết học Abacus 5	Máy xét nghiệm tổng phân tích huyết học, Model: Abacus 5	1 Unit	Máy	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	575.000.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
70	AS5-1	Bộ load mẫu tự động máy Abacus 5	Autoloader for Abacus 5	1 Unit	Bộ	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	138.000.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
71	D1512	Dung dịch pha loãng, rửa và làm sạch hệ thống máy huyết học Abacus 5	Diatro Dil 5P	20 L	Thùng	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	1.890.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
72	D3015HK	Dung dịch ly giải máy huyết học Abacus 5	Diatro Lyse 5P with Hardware Key	5L	Thùng	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	5.775.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
73	D3021	Dung dịch Diff máy huyết học Abacus 5	Diatro Diff 5P	1L	Bình	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	2.662.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
74	D8011	Dung dịch rửa đậm đặc máy huyết học Abacus 5	Diatro Hypoclean CC	100ml	Lọ	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	1.176.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
75	DN55004-KIT	CHỈ THÀU KHI KHÔNG XIN UQ TM ĐƯỢC -Chất kiểm chuẩn huyết học (Abacus 5)	Diacon 5 Hematology Control Set (L-N-H)	3x2x3ml	Set	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	11.550.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
76	ZD 9897-12044-1	Khay incubation tray 44 channels	incubation tray, volume-reduced	120 khay, 44 kênh	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	25.850.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
77	ZD 9892-3044	Khay incubation tray 44 channels	incubation tray 44 channels (black)	30 khay, 44 kênh	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	10.395.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
78	DL 1590-1601-8 G	ANA-profile 1	EUROLINE ANA-Profile 1 (IgG)	16 strips	Hộp	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	Euroimmun Medizinische Labordiagnostika AG / Đức	12.705.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
79	10129476	Vật tư	3/2 valve (complete)	1 cái	cái	Diatron MI Zrt - Hungary	Diatron MI Zrt - Hungary	13.860.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
80	1419-0273	Xét nghiệm Định lượng Ferritin	Ferritin	6 x 8 mL (R1) + 6 x 4 mL (R2)	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	11.100.600	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
81	1478-0275	Chất hiệu chuẩn Ferritin	Ferritin Calibrator	5 x 1 mL	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	6.325.200	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
82	1419-1066	Xét nghiệm Định lượng ASO	ASO	4 x 30 mL (R1) + 4 x 6 mL (R2)	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	18.814.950	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
83	1478-1062	Chất hiệu chuẩn ASO	ASO Calibrator	5 x 1 x 1 mL	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	8.061.900	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
84	1419-0201	Xét nghiệm Định lượng Calcium	Calcium	8 x 21 mL	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	2.595.600	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed

85	1419-0120	Xét nghiệm Định lượng Iron	Iron	6 x 15 mL (R1) + 6 x 3 mL (R2) (KHÔNG THAM GIA THẦU QUÝ CÁCH NÀY)	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	3.024.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
86	1419-0122	Xét nghiệm Định lượng Iron	Iron	6 x 37.5 mL (R1) + 6 x 7.5 mL (R2)	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	6.489.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
87	5420-0000		ISE Module Reagent Pack, Na+/K+/Cl-/Li+	520mL + 190mL	Hộp	Medica Corporation/USA	Medica Corporation/USA	12.232.500	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
88	1419-0308	Xét nghiệm Định lượng Lipase	Lipase	6 x 10 mL (R1) + 6 x 2.5 mL (R2)	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	13.771.800	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
89	1419-0250	Xét nghiệm Định lượng Magie	Magnesium	8 x 9 mL	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	2.394.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
90	1478-0188	Chất kiểm chuẩn Protein Urine	MALB/UPROT CONTROL	2 x 3 x 3 mL	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	3.024.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
91	1419-0852	Xét nghiệm Định lượng Microalbumin	MICROALBUMIN	6 x 10 mL (R1) + 6 x 4 mL (R2)	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	17.463.600	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
92	1578-0852	Chất hiệu chuẩn Microalbumin	Microalbumin Calibrator	5 x 1mL	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	6.501.600	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
93	1419-0212	Xét nghiệm Định lượng Phốt pho	Phosphorus	8 x 21 mL	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	2.318.400	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
94	1578-1190	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm Protein huyết thanh	Protein Standard	5 x 1 x 1 mL	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	8.013.600	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
95	1419-0189	Xét nghiệm Định lượng Protein Urine-CSF	Urinary-CSF Protein	6 x 14.5 mL Urine/CSF calibrator 1 x 3 mL	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	3.600.000	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed
96	1419-0742	Xét nghiệm Định lượng Transferrin	Transferrin	4 x 22 mL (R1) + 4 x 11 mL (R2)	Hộp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	Medicon Hellas S.A./ Hy Lạp	27.087.800	Công ty TNHH Thương mại - Kỹ thuật Sunmed